

Số: 92/QĐ-VKS

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-VKS ngày 15/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Phó Chánh Văn phòng tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn (theo phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán Viện tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *Th*

Nơi nhận :

- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT, KT.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thủy



CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số 92/QĐ-VKS ngày 15/11/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Quỹ tiền thưởng
1	Văn phòng Viện tỉnh	591.100.000	541.200.000	23.000.000	26.900.000
2	VKSND khu vực 1	195.000.000	195.000.000		
3	VKSND khu vực 2	40.000.000	40.000.000		
4	VKSND khu vực 3	25.000.000	25.000.000		
5	VKSND khu vực 4	40.000.000	40.000.000		
6	VKSND khu vực 5	40.000.000	40.000.000		